

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 5 NĂM 2026
NHÓM TRẺ 18 - 24 THÁNG
LỚP: NHÀ TRẺ C17

Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 11/5/2026 - 29/5/2026

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.	* Trẻ 18 tháng - Cân nặng của trẻ + Trẻ trai: 8,8 - 13,7 kg + Trẻ gái: 8,1-13, 2kg; - Chiều cao của trẻ + Trẻ trai : 76,9 – 87,7 cm + Trẻ gái: 74,9 – 86,5 cm * Trẻ 24 tháng: - Cân nặng của trẻ + Trẻ trai đạt: 9,7-15,3kg + Trẻ gái đạt: 9,1-14,8 kg - Chiều cao của trẻ + Trẻ trai đạt: 81,7-93,9cm + Trẻ gái đạt: 80,0-92,9cm	- Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ hàng ngày - Hoạt động theo dõi, khám sức khỏe định kì của trẻ. Theo dõi cân nặng chiều cao của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng	
2	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục hít thở, tay lưng/bụng và chân.	- Hô hấp hít vào thở ra - Tay giơ cao; - Lưng: Cúi người về phía trước - Chân: Ngồi xuống đứng lên	- HĐCTCCĐ, thể dục sáng + Hô hấp: Hít vào, thở ra + Tay giơ cao; + Lưng: Cúi người về phía trước + Chân: Ngồi xuống đứng lên	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi bước qua vật cản	- Đi bước qua vật cản(cao 5cm)	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐ: Đi bước qua vật cản	
5	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò chơi bò chui qua cổng	- Bò chui qua cổng	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Bò chui qua cổng	
6	- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném bóng bằng 1 tay	- Ném bóng bằng 1 tay	- Hoạt động chơi tập có chủ định + Ném bóng bằng 1 tay	
7	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2	- Nhón nhặt đồ vật bằng hai ngón tay	- Hoạt động chơi giờ đón trẻ, hoạt động dạo	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
	ngón tay.		chơi ngoài trời, chơi các góc; chơi buổi chiều... + Xếp bể bơi + Xếp chồng 4 – 5 khối + Xâu vòng màu xanh + Trang trí ông mặt trời từ lá cây + Bóp chai nước	
9	- Trẻ xếp chồng được 4 – 5 khối	- Xếp chồng 4 - 5 khối.	Hoạt động chơi tập có chủ định + Xếp chồng 4 – 5 khối	
14	Trẻ biết tránh một số nơi nguy hiểm (Các dụng cụ chứa nước trong gia đình, trường mầm non. Bể bơi, ao, hồ, sông suối, giếng nước, đất cát bẩn.) Khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần (Các dụng cụ chứa nước, Ao, hồ, sông suối, bể nước...)	- Hoạt động chơi : + Xem vi deo , tranh ảnh trò chuyện về một số nơi nguy hiểm và vật dụng nguy hiểm (Ao, hồ, sông suối, giếng nước, các dụng cụ chứa nước)	
2. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức				
16	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật một số đồ dùng quen thuộc	- Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu. - Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh - Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	- Hoạt động chơi tập có chủ định + NB: Bé đội mũ + NB: Hãy lấy cho đúng + NB: Cái ô - Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi tập buổi chiều, chơi ngoài trời... + Chơi tìm các phương tiện giao thông vừa mới cất dấu, nghe âm thanh các phương tiện giao thông, tìm nơi phát ra âm thanh	
19	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên một số đồ	- Tên, đặc điểm nổi bật của một số đồ dùng, đồ	- Hoạt động chơi tập có chủ định	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
	dùng, đồ chơi quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	chơi quen thuộc, gần gũi.	+ NB: Bé đội mũ + NB: Hãy lấy cho đúng + NB: Cái ô - Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi tập buổi chiều... + Trò chơi: Làm theo lời cô + Xem tranh ảnh, video gọi tên các đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	

3. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ

21	- Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay....	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	- Hoạt động chơi- tập có chủ định; Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi giờ đón trả trẻ, buổi chiều; Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.... + Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc; lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. + Nghe và thực hiện theo các yêu cầu của cô	
23	Trẻ biết trả lời các câu hỏi : Cái gì? Màu gì , ở đâu? Để làm gì?...	- Nghe và trả lời các câu hỏi: Cái gì? Màu gì, ở đâu? Để làm gì?...	- Hoạt động chơi tập có chủ định + NB: Bé đội mũ + NB: Hãy lấy cho đúng + NB: Cái ô - Hoạt động chơi + Chơi NT: Quan sát khám phá môi trường tự nhiên; Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên gần gũi + Chơi các góc, chơi	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
			buổi chiều, giờ đón trả trẻ: Xem tranh ảnh mùa hè, chơi với nước, chơi với gió...	
24	- Trẻ có thể nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn.	- Gọi tên một số hiện tượng tự nhiên gần gũi. - Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	- Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều + Xem tranh ảnh, video về các hiện tượng tự nhiên + Xem tranh truyện, tranh thơ gọi tên các sự vật, nhân vật - Hoạt động chơi tập có chủ định + Thơ: Mưa rơi + Thơ: Cầu vồng + Truyện: Cóc gọi trời mưa	
25	- Trẻ có khả năng đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ. - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	- Hoạt động chơi-tập có chủ đích + Thơ: Mưa rơi + Thơ: Cầu vồng - Hoạt động chơi góc sách truyện, chơi buổi chiều, chơi giờ đón, trả trẻ: + Nghe đọc thơ, đọc truyện, đồng dao:	
4. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
30	- Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích. - Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Chọn và nói tên đồ chơi yêu thích - Bắt chước được một vài hành vi xã hội (bé búp bê, cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ, nghe điện thoại...).	- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều, trong giờ đón trả trẻ: + Bắt chước một số hành động: Bé búp bê, cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ, nghe điện thoại, nấu cho búp bê ăn... + Chơi thao tác vai + Chơi tập sử dụng đồ dùng đồ chơi các góc	

TT	Mục tiêu giáo dục (a)	Nội dung giáo dục (b)	Dự kiến các hoạt động giáo dục (c)	Điều chỉnh
			+ Chọn và nói tên đồ chơi yêu thích	
33	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).	- Hát: Ếch ộp - Nghe hát: Trời nắng, trời mưa; Cho tôi đi làm mưa với - Chơi với dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống... - Nghe các bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Mưa rơi, Thật đáng chê, tia nắng, hạt mưa, bé yêu biển lắm, Trường chúng cháu là trường mầm non...	Hoạt động chơi-tập có chủ định: + Hát: Ếch ộp + Nghe hát: Trời nắng, trời mưa; Cho tôi đi làm mưa với + Chơi các trò chơi âm nhạc Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều: + Nghe hát: Mưa rơi, Thật đáng chê, tia nắng, hạt mưa, bé yêu biển lắm, Trường chúng cháu là trường mầm non - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống... - Giờ ngủ: Nghe các bài hát ru, hát dân ca	
34	- Trẻ thích vẽ, thích xem tranh.	- Xem tranh. - Tập cầm bút vẽ.	- Hoạt động chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều... + Xem tranh, trò chuyện về mùa hè, trang phục, món ăn mùa hè... tập lật mở sách, tập cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc hình ông mặt trời, đám mây, vẽ mưa... - Góc thư viện: Xem tranh truyện - Hoạt động CTCCĐ: + Xếp bể bơi + Xếp chồng 4 – 5 khối + Xâu vòng màu xanh	

d. Dự kiến môi trường giáo dục

*** Môi trường giáo dục trong lớp**

- Tranh ảnh về mùa hè: Ông mặt trời, bãi biển, cây xanh, hoa nở, các hoạt động vui chơi mùa hè (tắm biển, đi công viên...).
- Lô tô, thẻ hình về mùa hè (quạt, mũ, kính, dép...) và hình ảnh trường lớp, cô giáo, bạn bè (màu sắc rõ, hình đơn giản).
- Tranh minh họa các bài thơ, câu chuyện: Cầu vồng, Cóc gọi trời mưa, mưa rơi...
- Khuyến khích phụ huynh cung cấp ảnh của bé khi đi chơi mùa hè hoặc ảnh bé đến trường để tạo sự gần gũi.
- Nguyên vật liệu mở: Hộp giấy, lõi giấy, chai nhựa, bìa carton, nắp chai... để làm đồ chơi mùa hè (quạt, kính, mũ) hoặc đồ dùng lớp học.
- Một số vật thật: Mũ, dép, kính râm, bình nước... để trẻ quan sát và trải nghiệm.

*** Các góc hoạt động**

- Chơi thao tác vai: Bác sỹ, bế em, cho em ăn, ru em ngủ ...
- Góc VĐ: Chơi với các đồ chơi, các trò chơi vận động...
- Góc NT: Vẽ mưa, vẽ cỏ, tô màu đám mây, mặt trời...
- Góc HĐVD: Rót nước, khuấy đảo, ghép hình, chơi với nút chai...
- Góc Thư viện: Xem sách truyện, nghe kể truyện, đọc thơ về mùa hè..

Ngày 6 tháng 5 năm 2026

TM. BAN GIÁM HIỆU

Phó hiệu trưởng

(Ký duyệt)

Đặng Thị Thái Hà